PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

BẢN TIN NGÀY

Thứ Tư, 09 tháng 02 năm 2011

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Điều chỉnh tại kháng cự 525 điểm

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	522.59	1.90	0.36%
KLGD (triệu ck)	31.77	6.91	27.82%
GTGD (tỷ đồng)	857.64	150.62	21.30%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.23	-1.42	-30.53%
KL bán (triệu ck)	1.87	-0.08	-4.29%
Giá trị mua (tỷ đồng)	136.52	-34.52	-20.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	84.39	-4.25	-4.79%

Biến động trong ngày

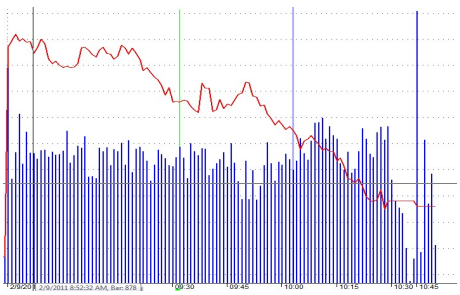

Tiếp nối đà tăng điểm hôm qua, sàn HSX đã tăng điểm mạnh ngay từ những phút đầu với sự tăng điểm đồng loạt trên toàn sàn. Tuy nhiên sự khởi sắc này nhanh chóng bị chững cùng với lực cầu giảm dần của cả nhà đầu tư nội và nhà đầu tư ngoại trên các đa số các mã chứng khoán làm cho chỉ số Vnindex giảm dần đều về cuối phiên. Về cuối phiên khi đa số các mã trên sàn giảm thì các mã có vốn hóa lớn lại tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ cho thị trường khi mà các mã như BVH, MSN, VIC, PVD và VPL tiếp tục tăng điểm giúp cho thị trường có một phiên tăng nhẹ về điểm số. Kết thúc phiên chỉ số Vnindex đóng cửa ở mức 522.59 điểm, tăng 1.9 điểm tương ứng mức 0.36%. Thanh khoản tăng nhẹ trong phiên hôm nay nhưng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp. Đóng cửa phiên có 32 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển giao trong đó có 1 triệu đơn vị được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Kết thúc phiên có 67 mã tăng giá, 155 mã giảm giá và 55 mã đứng giá.

Khối ngoại hôm nay tiếp tục giảm tỷ lệ mua ròng trên sàn HSX, họ mua ròng 1.3 triệu đơn vị tương ứng 52 tỷ đồng. Trong đó mua vào 3.2 triệu đơn vị, trị giá 136 tỷ đồng, bán ra 1.9 triệu đơn vị trị giá 84 tỷ đồng. Các mã được mua ròng nhiều nhất gồm có VCB, REE, ITA và PVD.

Thị trường đã có sự điều chỉnh khi chạm kháng cự tại đỉnh gần nhất ở 525 điểm. Như chúng tôi đã phân tích trong các bản tin gần đây thì nguyên nhân là do: (i) thị trường sẽ chịu áp lực chốt lời lớn khi vào khu vực 525-540 điểm; (ii) sức mua vẫn yếu sau khi nghỉ tết do tâm lý người

dân Việt nam nghỉ ăn tết nên khó có sự đồng thuận để đưa thị trường đồng loạt tăng điểm các mã.

Thuật ngữ xanh vỏ đỏ lòng vẫn đang được tiếp tục sử dụng trên sàn HSX khi mà đa số các mã chứng khoán trên sàn đồng loạt giảm điểm nhưng chỉ số Vnindex vẫn tăng nhẹ về điểm số khi mà các mã có vốn hóa lớn như BVH, MSN, VIC, VPL và PVD tăng điểm. Chỉ số Vnindex tăng giảm phụ thuộc rất lớn vào dòng tiền đầu cơ vào các mã vốn hóa lớn. Tuy nhiên về bản chất thì đa số các cổ phiếu trên sàn HSX đang đi ngang để tích lũy trước khi quyết định xu hướng mới.

Mặc dù thị trường có sự điều chỉnh nhẹ hôm nay, nhưng lực bán không lớn cho thấy thị trường có thể tiếp tục tăng điểm lên khu vực 525-540 điểm. Tuy nhiên, có thể chỉ có một số mã cổ phiếu lớn tăng điểm như BVH, MSN, VIC, PVD, phần lớn các cổ phiếu khác chưa có dấu hiệu tăng điểm.

Chúng tôi lạc quan về thị trường trong trung dài hạn và coi việc điều chỉnh là cơ hội mua vào. Tuy nhiên, nhà đầu tư thận trọng không nên cố gắng mua đuổi các mã đã tăng nóng thời gian qua trừ khi mình hiểu khá rõ các mã đó.

Phạm Bình
GĐ Phân tích

HNX:

Vượt kháng cự 108-110 điểm không thành công

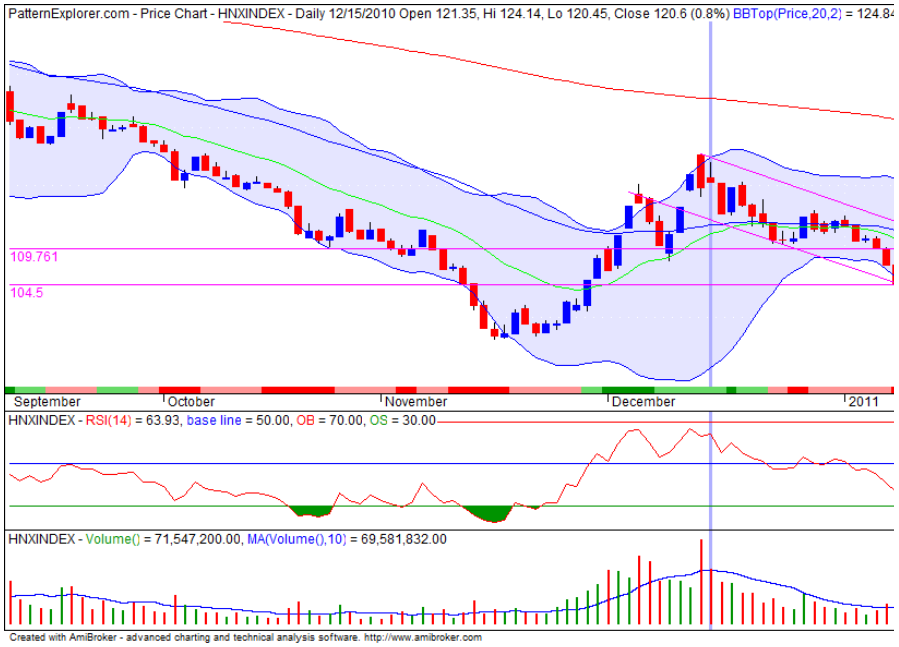

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	108.39	0.73	0.68%
KLGD (triệu ck)	27.63	12.44	81.91%
GTGD (tỷ đồng)	543.47	263.53	94.14%
Tổng cung (triệu ck)	42.46	23.25	121.06%
Tổng cầu (triệu ck)	41.24	19.96	93.77%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.34	-5.05	-93.61%
KL bán (triệu ck)	0.23	0.16	262.44%
Giá trị mua (tỷ đồng)	6.43	-97.76	-93.83%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.56	3.11	215.03%

Biến động trong ngày

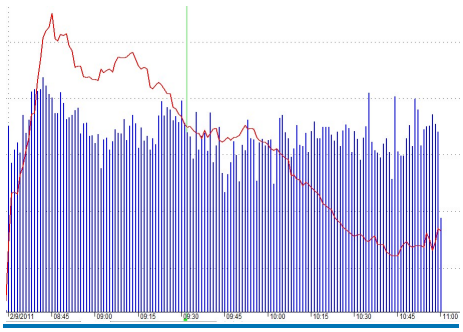

Cùng nhịp với sàn HSX, chỉ số Hnxindex đã tăng mạnh ngay từ lúc mở cửa và vượt qua mức kháng cự mạnh 110 ngay trong những phút đầu tiên. Tuy nhiên khi tiếp cận khu vực kháng cự này thì lực cung gia tăng khá mạnh và cũng giống chỉ số Vnindex, chỉ số Hnxindex giảm nhẹ dần đều về cuối phiên. Kết thúc phiên chỉ số Hnxindex đóng cửa ở mức 108.39 điểm, tăng 0.73 điểm tương ứng với mức 0.68% so với phiên hôm qua. Dòng tiền dường như đang chảy vào dòng dầu khí trên sàn HNX khi mà đa số các cổ phiếu dầu khí trên sàn HNX đều tăng điểm. Một sô cổ phiếu dầu khí có mức tăng mạnh như PCG, PVC, PVI, PVS và PFL. Thanh khoản của sàn HNX đã tăng mạnh so với phiên hôm qua nhưng vẫn duy trì ở mức thấp với 27.6 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển giao trong đó có 700 ngìn đơn vị cổ phiếu được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đóng cửa phiên có 123 mã cổ phiếu tăng giá, 148 cổ phiếu giảm giá và 102 cổ phiếu đứng giá.

Khối ngoại hôm nay mua giảm mạnh ròng trên sàn HNX so với hôm qua, họ mua ròng 492 ngàn đơn vị tương ứng 11.9 tỷ đồng. Trong đó, Họ mua vào 1 triệu đơn vị, trị giá 22.5 tỷ đồng và bán ra 502 ngàn đơn vị trị giá 10.6 tỷ đồng. VND là mã được mua ròng nhiều nhất với 5 triệu đơn vị được chuyển nhượng cho đối tác chiến lược.

Chỉ số Hnxindex tăng mạnh ngay đầu phiên và tiếp cận với khu vực kháng cự mạnh 110 điểm, dòng tiền chảy vào các mã cổ phiếu dầu khí và cổ phiếu nóng như PVC, PVS, PVI, SHN, VND, KLS. Tuy vậy, sàn HSX điều chỉnh khiến sàn HNX không tăng được. Lực bán mạnh khi chỉ số Hnxindex nỗ lực xuyên qua khu vực kháng cự này và đẩy giá đóng của về mức gần thấp nhất trong phiên cho thấy mức kháng cự 110 tiếp tục là

mức kháng cự mạnh. Khả năng Hnxindex sẽ có sự điều chỉnh trước khi nỗ lực vượt qua khu vực 110 điểm một lần nữa. Nếu chỉ số Hnxindex vượt lên khỏi mức 110 điểm với khối lượng lớn thì nhà đầu tư nên gia tăng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

Tổng Công ty Phân đạm -Hóa chất Dầu khí (DPM)

Lượng phân đạm tồn kho sẽ được duy ở mức quy định 700.000 tấn, PVFCCo đang ưu tiên vận chuyển hơn 280.000 tấn đạm ra thị trường phía Bắc nhằm đảm bảo bình ổn thị trường vào cao điểm sản xuất vụ đông-xuân.
Ngày 08/02/2011, DPM đã thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị công ty với việc bổ nhiệm Nguyễn Thị Hiền – thành viên Hội đồng quản trị tổng công ty Dầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, bổ nhiệm ông Cao Hoài Dương – Tổng giám đốc DPM giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị thay ông Phạm Đăng Nam kể từ ngày 08/02/2011.

Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX)

Ngày 16/02 sẽ chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, ngày giao dịch không hưởng quyền là 14/02. Dự kiến ĐHCĐ sẽ diễn ra vào vào cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4. Ngày 28/02, công ty sẽ thâm vấn hội đồng cổ đông về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và các vấn đề khác.

Tổng Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí (PVS)

PVS chính thức đưa kho nổi PSO-5 vào hoạt động. Sau hơn 20 giờ đón dòng dầu đầu tiên với khối lượng dầu thô xuất hơn 31.855 tấn, là kho nổi chứa dầu lớn nhất được đóng tại Việt Nam hiện nay. Đây cũng là kho nổi thứ 5 do PTSC sở hữu và đồng sở hữu, cho thấy chiến lượcquyết tâm chiếm lĩnh thị trường dịch vụ khai thác dầu khí

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phần lớn các cổ phiếu thuộc nhóm PVN đều tăng trong phiên hôm nay. Trong 31 cổ phiếu niêm yết, chỉ có 11 giảm giá, trong khi có 3 cổ phiếu đứng giá và tới 16 cổ phiếu tăng giá. Các cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG tăng 6,25%, PVC tăng 6.77 % và PVI tăng 6.81%.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 09/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	18,700	121,300	2.19	1.41	8.04	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	10,200	200	6.25	0.92	32.53	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	9,400	5,300	0.00	1.21	98.33	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	12,700	314,900	4.10	0.56	N/A	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,500	267,500	0.82	1.61	1.95	HNX
6	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	13,800	160,900	0.00	1.18	5.71	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,000	41,800	-0.89	1.21	26.95	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	12,600	189,300	0.80	1.09	9.81	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	10,200	75,700	-1.92	0.64	N/A	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	40,300	162,800	0.75	2.16	5.87	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	26,800	1,476,600	6.77	2.07	6.84	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	14,800	72,100	1.37	1.31	6.24	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,700	69,200	0.00	0.57	9.54	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	20,400	671,100	6.81	1.89	9.02	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	13,500	281,200	2.27	1.20	N/A	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	10,800	23,700	0.93	0.61	20.31	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	23,200	1,150,600	5.45	1.91	6.08	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	15,200	40,300	-1.30	1.25	5.91	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	20,900	2,214,200	0.48	1.39	6.74	HNX
20	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	44,000	1,035,410	-1.57	2.97	10.17	HSX
21	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,900	294,530	-1.74	1.01	6.90	HSX
22	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	39,000	29,940	-0.76	3.49	5.76	HSX
23	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	11,900	189,820	-0.83	0.50	13.16	HSX
24	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	59,000	573,140	1.72	4.47	16.89	HSX
25	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	32,000	784,950	0.31	2.98	65.22	HSX
26	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,500	79,520	-2.78	0.89	41.26	HSX
27	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	14,200	35,090	-1.39	1.36	6.42	HSX
28	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	8,800	213,710	-1.12	0.80	N/A	HSX
29	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	11,200	4,850	-0.88	0.95	8.67	HSX
30	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	16,800	214,490	0.60	1.58	7.22	HSX
31	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	10,000	16,710	1.01	0.85	12.60	HSX
32	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	10,200	6,700	0.00	0.91	22.85	UPCOM
33	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	5,300	-	-3.64	0.54	N/A	UPCOM
34	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
35	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	8,000	13,800	0.00	0.72	N/A	UPCOM
36	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,800	100	0.00	0.68	N/A	UPCOM
37	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,300	-	0.00	0.43	N/A	UPCOM
38	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Tăng trưởng kinh tế Châu Âu thấp hơn kỳ vọng

GDP quý 3/2010 của toàn Châu Âu chỉ tăng trưởng 0.3%, thấp hơn so với mức dự báo được công bố lần trước là 0.4%. Xuất khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế với mức tăng 1.9% so với quý 2, nhưng chi tiêu hộ gia đình chỉ tăng nhẹ 0.1%. Còn khu vực EU, GDP quý 3/2010 vẫn không thay đổi, còn kinh tế Hy Lạp vẫn tăng trưởng âm 1.3%, kinh tế Ireland có mức tăng nhẹ 0.5%.

Số đơn đặt hàng công nghiệp của Đức giảm 3.4%, mạnh hơn so với dự báo 1.5%, sau khi tăng mạnh 5.2% trong tháng 11/2010, do sự giảm sút các hợp đồng từ bên ngoài châu Âu.
Doanh số bán lẻ Anh tháng 1 tăng 2.3% so với cùng kỳ năm ngoái mạnh hơn nhiều so với mức tăng 1.5% trong tháng 12,

Trung Quốc bán ròng trái phiếu Nhật, nâng lãi suất cơ bản

Trung Quốc tháng 12/2010 đã bán ròng 243.5 tỷ JPY trái phiếu ngắn hạn và mua 66.1 tỷ JPY trái phiếu dài hạn, do sự rớt giá của đồng JPY và trái phiếu Chính phủ trong tháng 11/2010. Tính trong cả năm qua, Trung Quốc đã bán ròng 467.7 tỷ JPY, đánh dấu năm bán ròng mạnh nhất kể từ 2005.

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) đã chính thức nâng lãi suất tiền gửi kỳ hạn một năm thêm 0.25% lên 3% và lãi suất cho vay kỳ hạn một năm thêm 0.25% lên 6.06% nhằm tiếp tục kiểm soát lạm phát hiện đang đứng trên mức 4% tháng thứ ba liên tiếp.

Dư nợ tín dụng Nhật Bản giảm

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) cho biết dư nợ tín dụng tháng 1 giảm xuống còn 393.86 ngàn tỷ JPY (tương đương 4.78 ngàn tỷ USD). Tổng giá trị cho vay tháng 1 của các ngân hàng tại nước này giảm 1.9% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu tháng sụt giảm thứ 14 liên tiếp.

Trong nước xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản tiếp tục tăng.

Tháng 1/2011 tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1,6 tỷ USD, tăng hơn 13,3% so với cùng kỳ năm trước.Các mặt hàng nông sản chính vẫn chiếm tỷ trọng lớn với kim ngạch xuất khẩu đạt 910 triệu USD (tăng 19,3% so với cùng kỳ năm trước).

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Động thái nâng lãi suất của Trung Quốc khiến giá vàng thế giới tăng mạnh.

Việc nâng lãi suất lần thứ 3 liên tiếp trong 4 tháng của Trung Quốc tiếp tục làm dấy lên lo ngại về lạm phát tăng cao trong khu vực các nước phát triển. Vào lúc 13h00 GMT +7, vàng giao ngay giao dịch ở mức 1362.2$/ounce, tăng 0.8%, vàng kỳ hạn giao dịch ở mức 1364.4$/ounce.

Vàng trong nước tình hình mua bán vàng vẫn chưa thực sự sôi động

Sau khi hạ xuống dưới 36 triệu đồng/lượng ngày hôm qua, giá vàng hôm nay đã tăng nhẹ lên trên 36 triệu Hầu hết các thương hiệu vàng lớn trong nước công bố giá mua bán đầu ngày quanh 35,90-36 triệu đồng, tăng 100.000 đồng một lượng so với đầu ngày hôm qua.

Tỷ giá USD tự do vẫn biến động thất thường

Giá USD thị trường tự do tiếp tục sau khi tăng lên 21.300 - 21.450 đồng vào ngày hôm qua, sáng nay đã giảm mạnh chiều bán ra 70 đồng xuống còn 21.380 đồng, chiều mua vào lại tăng 30 đồng lên 21.330 đồng, kéo hẹp biên độ giữa mua và bán là 150 đồng.

Dầu vững vàng mốc 87$/thùng.

Giao thương được đảm bảo cộng với thời điều kiện thời tiết đã bớt khắc nghiệt khiến cho giá dầu không có nhiều bứt phá. Vào lúc 14h00 GMT +7, giá dầu thô ngọt nhẹ giao dịch ở mức 87.48 USD/thùng, chỉ tăng 3 cents so với ngày hôm qua, dầu brent sau khi tăng lên trên 100$/thùng trong phiên đã giảm nhẹ xuống 99.92$/ounce

Sản lượng thép của Nhật tăng mạnh nhất trong 40 năm qua

Sản lượng thép thô của nước này năm 2010 đã tăng 25% lên gần 110 triệu tấn và là mức tăng mạnh nhất trong vòng 43 năm trở lại đây, nhờ xuất khẩu sang thị trường châu Á tăng mạnh bù đắp nhu cầu yếu kém ở thị trường nội địa.

z

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL *(tỷ đồng)*	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL *(tỷ đồng)*	Ngày nộp hồ sơ
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	HNX	30.545	21/01/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.241	05/01/2011
Công ty Cổ phần Thủy sản Bình An	HSX	500	05/01/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HSX	80	04/01/2011
CTCP Chế tạo máy - Vinacomin	HNX	40.85	31/12/2010
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	30/12/2010
TCP Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao	HSX	432.4	30/12/2010
CTCP Mía đường Sơn La	HNX	50	29/12/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL *(tỷ đồng)*	Ngày được chấp thuận
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	HNX	108	25/01/2011
CTCP Thép Biên Hòa	UPCOM	151.873	25/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	250	21/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bia Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011
CTCP Du lịch Đắk Lắk	UPCOM	93.07	19/01/2011
CTCP Du lịch Đắk Lắk	UPCOM	93.07	19/01/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	HNX	450	17/01/2011

CTCP Viễn thông điện tử Vinacap	HNX	134.97	17/01/2011
CTCP Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm	HNX	35	14/01/2011
Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa	HSX	265.79	13/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ *(tỷ đồng)*	Giá chào sàn *(Đồng)*	Ngày giao dịch
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa	VCF	HSX	265.79		28/01/2011
CTCP Ắc Quy Tia Sáng	TSB	HNX	33.73		19/01/2011
CTCP Nhựa Sam Phú	NSP	UPCOM	50.00		19/01/2011
CTCP Thiết kế - Xây dựng – Thương mại Phúc Thịnh	PTD	UPCOM			14/01/2011
Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	NKG	HSX			14/01/2011
Công ty Cổ phần miền Đông	MDk	HSX	99.00		12/01/2011
CTCP Than Vàng Danh - TKV		HNX	152.81		11/01/2011
CTCP Vận tải Biển Bắc	NOS	UPCOM	144.56		11/01/2011
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	BHT	HNX	25.65		11/01/2011
Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn	CLW	HSX			11/01/2011
Công ty cổ phần Kỹ thuật và Ôtô Trường Long		HSX	80.00		10/01/2011
Xây dựng Đường bộ 26	D26	UPCOM	10.00		10/01/2011
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam		HNX	150.00		07/01/2011
CTCP vận tải biển Hải Âu	SSG	HNX	50.00		05/01/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
CTG	25,500	26,700	4.71	50,158
SSI	29,900	29,900	0.00	48,061
DPM	44,700	44,000	-1.57	46,759
VCB	37,900	38,000	0.26	40,629
PVD	58,000	59,000	1.72	34,405

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KAC	24,500	25,700	1,200	4.90
COM	35,000	36,700	1,700	4.86
BVH	93,000	97,500	4,500	4.84
CTG	25,500	26,700	1,200	4.71
TDC	25,900	27,100	1,200	4.63

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LHG	42,000	39,900	-2,100	-5.00
TAC	30,600	29,100	-1,500	-4.90
DVD	26,700	25,400	-1,300	-4.87
IMP	49,900	47,500	-2,400	-4.81
DCC	27,200	25,900	-1,300	-4.78

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	19,047	VIC	18,735
VCB	14,889	HAG	10,283
PVD	13,014	SSI	4,981
DPM	10,801	FPT	4,613
BVH	8,740	DPM	4,321

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	19,800	20,800	5.05	48,095
PVX	20,800	20,900	0.48	46,920
SHN	20,100	20,800	3.48	42,027
PVC	25,100	26,800	6.77	39,419
VCG	23,100	23,400	1.30	38,247

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VBH	15,900	17,000	1,100	6.92
SDC	20,300	21,700	1,400	6.90
KBT	24,700	26,400	1,700	6.88
BHT	16,100	17,200	1,100	6.83
NHA	23,500	25,100	1,600	6.81

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VHL	50,500	47,000	-3,500	-6.93
MIH	43,300	40,300	-3,000	-6.93
TMX	16,000	14,900	-1,100	-6.88
SDS	23,400	21,800	-1,600	-6.84
CID	13,300	12,400	-900	-6.77

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVS	1,270	KLS	1,550
VCG	824	STL	864
IDJ	705	VND	674
STL	648	VCG	576
KLS	560	TDN	362

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339